

CÁC GIỐNG GỖ CỦA TỈNH BANG BRITISH COLUMBIA



(*Pseudotsuga menziesii*)



(*Tsuga heterophylla*)



(*Picea glauca*)



(*Tsuga plicata*)



(*Hevea brasiliensis*)



(*Quercus alba*)



(*Populus*)



(*Pinus radiata*)



(*Fraxinus americana*)

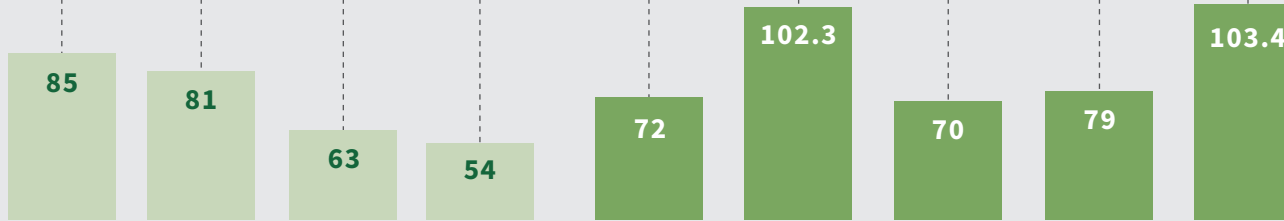
CÁC LOẠI GỖ PHỔ DỤNG Ở VIỆT NAM

Bảng So Sánh Các Loại Gỗ

LÝ TÍNH CỦA GỖ

ĐỘ BỀN CHẮC

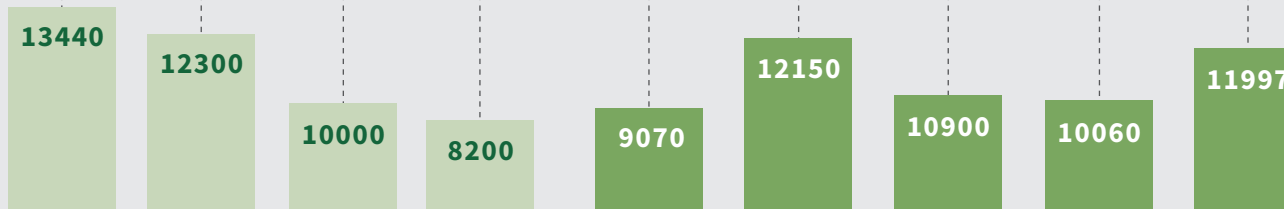
Độ chịu lực (MOR)
(khô tự nhiên) Mpa



Linh Sam Douglas và Độc Cần Tây là loại bền chắc nhất trong số các giống gỗ của tỉnh bang British Columbia, có các thông số gần giống với các giống gỗ phổ dụng Việt Nam.

ĐỘ RẪN

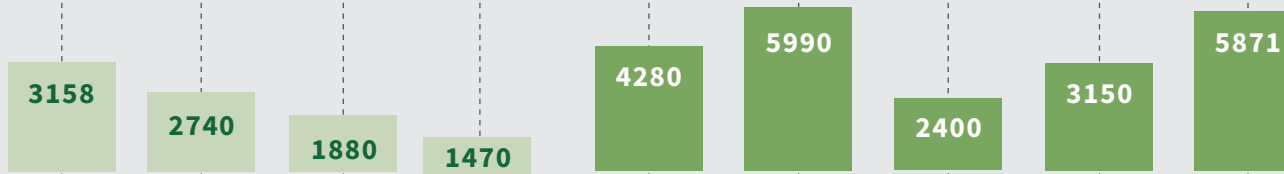
Độ đàn hồi (MOE)
(khô tự nhiên) Mpa



Về độ răn, Linh Sam Douglas và Độc Cần Tây có thông số tốt hơn gỗ Giá Tỵ (Tếch).

ĐỘ CỨNG

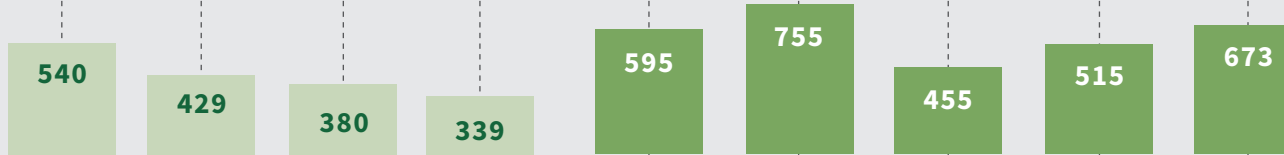
Xá hông (N)



Mặc dù các giống gỗ của British Columbia (B.C.) không cứng bằng một số loại gỗ chọn lọc của Việt Nam, nhưng chúng vẫn đảm bảo tốt tính năng trong nhiều ứng dụng nhờ tỉ lệ độ bền tính theo trọng lượng rất cao.

KHOẢNG LƯỢNG RIÊNG

(khô tự nhiên) kg/m³

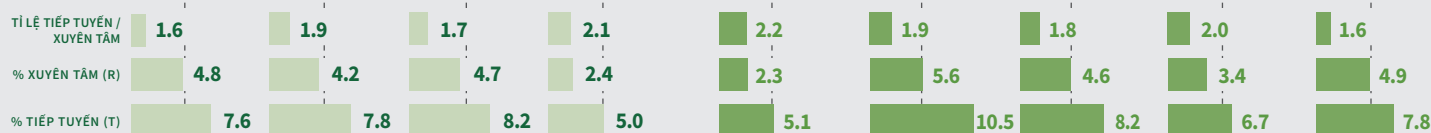


Tỉ trọng thấp của các giống gỗ B.C. cũng là một lợi thế cho phép ta có các tấm gỗ lớn hơn nhưng lại nhẹ hơn so với các giống gỗ truyền thống khác. Tỉ lệ cao của độ bền tính trên trọng lượng cũng giúp tăng độ hữu dụng của các giống gỗ từ B.C.

ĐỘ ỔN ĐỊNH

(ĐỘ CO RÚT)

(khô tự nhiên)



Nguồn:

- 1) Wood Handbook- Wood as an Engineering Material, 2010, Centennial Edition, Forest Products Laboratory, USA.
- 2) Technology transfer factsheets, Forest Products Laboratory, USA
- 3) Sustainable American Hardwoods: a guide to species. American Hardwood Export Council

